

Name:

Class: S8

Ngày GV giao bài: Thứ ngày/.....

Ngày HS nộp bài: Thứ ngày/.....

Vocabulary & Grammar:

Listening:

Mini Test:

GLOBAL ENGLISH 8

UNIT 9 – MUSIC – VOCABULARY 1 & FCE LISTENING

Lưu ý: Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chú thích nghĩa: Con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

A. VOCABULARY

- Music

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	instrumental music (n phr.)	nhạc không lời	4	choral music (n phr.)	nhạc hợp xướng
2	orchestral music (n phr.)	nhạc giao hưởng, nhạc dành cho dàn nhạc	5	rhythm (n)	nhịp điệu
3	vocal music (n phr.)	nhạc có lời, nhạc thanh nhạc			

- Others

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	strikingly (adv)	một cách nổi bật, gây ấn tượng mạnh	4	spontaneous (adj)	tự phát, bộc phát, không có kế hoạch trước
2	gifted (adj)	có năng khiếu, tài năng	5	intimate (adj)	thân mật, gần gũi
3	intense (adj)	mãnh liệt, dữ dội, cực kỳ	6	hostile (adj)	thù địch, không thân thiện

- Phrases

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	pick up (phr.v)	học nhanh, tiếp thu nhanh	2	benefit from (phr.v)	có lợi từ, hưởng lợi từ

B. EXTRA VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	overcharge (v)	tính tiền quá mức	4	holidaymaker (n)	khách du lịch
2	host family (n phr.)	gia đình chủ nhà (của du học sinh)	5	excursion (n)	chuyến tham quan ngắn
3	dense mist (n phr.)	sương mù dày đặc	6	circuit training (n phr.)	bài tập luân phiên nhiều động tác

***Note:** *n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; v = verb: động từ; phr.v = phrasal verb: cụm động từ; n phr. = noun phrase: cụm danh từ; adv = adverb: trạng từ*

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

C. CLASSWORK

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Lưu ý:

- Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới 1 dòng để ghi nhớ.
- Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.

Con hãy làm bài nghe theo link sau:
https://soundcloud.com/ms-chi-english/first-trainer-1_203

You will hear five short extracts in which people are talking about difficult situations they have been in.

- **Detailed Questions:** Choose which of the reasons (A–H) Speakers 1-2 give. Use the letters only once. There are three extra letters which you do not need to use.

Note: For General Questions, listen to the entire track.

- **General Questions:** For questions 3–4, choose the correct answer.

3. What do all the speakers in the extracts have in common?

- A. They all had to deal with unexpected challenges.
- B. They all needed professional help to solve their problems.
- C. They all had experience in handling difficult situations before.

4. What is the main purpose of these extracts?

- A. To describe different types of emergencies and how they were resolved.
- B. To give advice on how to stay calm in stressful situations.
- C. To share personal stories about overcoming difficult moments.

D. HOMEWORK

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Con hãy làm bài nghe theo link sau:
https://soundcloud.com/ms-chi-english/first-trainer-1_203

You will hear five short extracts in which people are talking about difficult situations they have been in.

A. Choose True or False.

- 1. Speaker 1 was able to call emergency services when they saw the boat in danger. (**True / False**)
- 2. Speaker 2 asked their host family for a ride home after missing the last bus. (**True / False**)

B. Choose which of the reasons (A–H) Speakers 3, 4, 5 give. Use the letters only once. There are three extra letters which you do not need to use.

- | | | |
|--|-----------|--------------------------|
| A. I tried to call for help from the emergency services. | Speaker 1 | <input type="checkbox"/> |
| B. I found it too difficult to stay calm. | Speaker 2 | <input type="checkbox"/> |
| C. I responded the way I had been trained to. | Speaker 3 | <input type="checkbox"/> |
| D. I listened to and followed someone else's advice. | Speaker 4 | <input type="checkbox"/> |
| E. I made a choice that I later wished I hadn't. | Speaker 5 | <input type="checkbox"/> |
| F. I helped guide people to a safe place. | | |
| G. At first, I wanted to ignore what had happened. | | |
| H. I got into a disagreement with someone. | | |

Con hãy làm bài nghe theo link sau:
<https://soundcloud.com/ms-chi-english/succeed-pet-test-6-part-3>

PART 3 Questions 14-19

For each question, write the correct answer in the gap. Write *one or two words or a number or a date or a time*.

You will hear a holiday rep welcoming a new group of guests to a hotel.

The Oasis Hotel

- Holiday Representative:** available in his (14) between 10 and 11 am,
or between 6 and 7 pm.
- Price:** everything included except (15)
- Participants:** anyone, but not children under the age of (16)
- Creche and toddler group:** Opening hours: 7.30 am to (17) am.
- Yoga classes:** Cost: £ (18) an hour.
- (19) class: in the pool on Sunday at 10 o'clock.

VOCABULARY & GRAMMAR

I. Choose the suitable options to fill in the blanks.

The Power of Music

Music plays an essential role in human life. It comes in many forms, from (0) _____ music that focuses on melodies and harmonies without lyrics, to (1) _____ music, which is sung by soloists or groups. One of the most impressive forms of music is (2) _____, performed by large groups of singers together, creating powerful harmonies.

A good musician is often (3) _____, showing natural talent and skill from a young age. Many famous artists also have a(n) (4) _____ passion for their craft, dedicating countless hours to perfecting their performance.

Besides entertainment, music also helps people emotionally. For example, slow and (5) _____ tunes can create a sense of closeness, while fast and strong beats can energize and motivate listeners.

- | | | | |
|----------------------------|---------------|-----------------|----------------|
| (0) A. instrumental | B. choral | C. orchestral | D. vocal |
| (1) A. rhythm | B. orchestral | C. choral | D. vocal |
| (2) A. strikingly | B. rhythm | C. choral music | D. spontaneous |
| (3) A. hostile | B. gifted | C. intense | D. intimate |
| (4) A. benefit from | B. hostile | C. intense | D. spontaneous |
| (5) A. strikingly | B. hostile | C. gifted | D. intimate |

II. Fill in the blanks with the correct words/phrases given in the box, some words may not be used. Change the form if necessary.

spontaneous	orchestral	benefit from	vocal	rhythm	strikingly	hostile	pick up
-------------	-----------------------	--------------	-------	--------	------------	---------	---------

0. The conductor led a beautiful performance of **orchestral** music, featuring a full ensemble of violins, cellos, and flutes.
1. This song has a unique _____ that makes people want to dance as soon as they hear it.
2. She looks _____ different after changing her hairstyle and wardrobe.
3. Unlike carefully rehearsed speeches, his response was completely _____, coming from the heart.
4. Young children often _____ new languages quickly by simply listening to conversations around them.
5. Students can _____ listening to classical music while studying, as it helps with concentration.

III. Complete the sentences in reported speech.

0. "I don't like spicy food," Anna said.
→ Anna said that **she didn't like spicy food.**
1. "I am working on a new project now," David told me.
→ David told me _____.
2. "We will visit our grandparents next weekend," they said.
→ They said _____.
3. "Have you completed your assignment today?" the teacher asked Mark.
→ The teacher asked Mark _____.
4. "Where did you buy this phone last month?" Sarah asked me.
→ Sarah asked me _____.
5. "Why are you late for the meeting?" Tom asked Linda.
→ Tom asked Linda _____.